

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/HS-ST  
Ngày 23-6-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Chiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phúc Hiếu, bà Đặng Thị Thu Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Chu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/HSST-QĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H - sinh năm 1992 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu A, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H1 - sinh năm 1960 và bà Ngô Thị T - sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Nguyễn Mạnh H2 và bà Nguyễn Thị H3 là Luật sư của Công ty L thuộc đoàn Luật sư thành phố H. Địa chỉ: Số H phố T, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

(Bị cáo H và bà H3 có mặt, ông H2 có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người bị hại:** Anh Hoàng Văn T1 - sinh năm 1983

Trú tại: Khu A, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ

(Có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn T2 - sinh năm 1986

Trú tại: Khu A, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ

(Có mặt)

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961

Trú tại: Khu A, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Buổi chiều ngày 04/6/2022 anh Hoàng Văn T1 và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị N đi từ nhà ở xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ sang địa bàn huyện L để thu gom rơm khô về làm thức ăn cho gia súc. Khi đi anh Hoàng Văn T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19V1-0649 (chiếc xe của anh Hoàng Văn T2) kéo theo xe thô sơ hai bánh (dạng xe cải tiến) kích thước dài 2,07m, rộng 1,13m có hai thanh kim loại dạng ống hình tròn dùng để kéo cố định vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát 19V-0469 bởi một thanh kim loại dạng ống tròn, bà N ngồi trên yên xe mô tô phía sau anh T1. Khoảng 19 giờ cùng ngày lúc này trời đã tối, anh T1 điều khiển xe mô tô đi bên phải đường của Quốc lộ C theo hướng thành phố V đi cầu P, thấy bên phải đường thuộc đoạn Km 17 + 300 thuộc khu T, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ có rơm nên anh T1 dừng xe giáp lề đường bên phải, bà N cùng với anh T1 xuống gom rơm thành các bó để tiếp tục đưa lên xe thô sơ. Anh Hoàng Văn T1 ôm rơm đi từ phía bên phải xe thô sơ sang thành thùng bên trái của xe để ném rơm lên cho bà N đang đứng trên thùng xe thô sơ. Lúc này vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19V1-4070 đi đến, cách khoảng 20m H nhìn thấy xe thô sơ chở rơm đang đỗ phía trước cùng chiều, H giảm tốc độ, phanh xe và đánh lái sang bên trái để tránh, ngay khi vượt qua đuôi xe H thả thẳng lái, nhả phanh xe thì đâm trúng vào người anh Hoàng Văn T1 là người đang ôm rơm ném lên cho bà N đang đứng trên thùng xe, anh Hoàng Văn T1 bị ngã xuống đường cách đầu xe mô tô biển kiểm soát 19V1-0469 khoảng 7,6m, Nguyễn Ngọc H bị ngã nằm tại rệ đường bên phải cách vị trí anh T1 khoảng 11,8m về phía cầu Phong Châu, xe mô tô biển kiểm soát 19V1-4070 sau khi va chạm với anh T1 tiếp tục đâm trúng cột biển báo trạm cung cấp xăng dầu tại lề đường phải và nằm đổ nghiêng trái trong lề đất, cách vị trí H khoảng 7m về phía đi cầu P. Nguyễn Ngọc H và anh Hoàng Văn T1 đều bị thương tích phải cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P. Sau khi điều trị khỏi vết thương thì H ra viện, còn anh T1 điều trị vết thương nhiều đợt.

Phòng C2 Công an tỉnh P tiếp nhận nội dung vụ việc, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, tạm giữ các phương tiện, đăng ký xe, giấy phép lái xe của H và của anh T1 cùng các đồ vật, tài liệu có liên quan khác, kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Ngọc H và anh Hoàng Văn T1,

trung cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc H, phối hợp cùng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L định giá thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát 19V1-4070. Sau khi khám nghiệm phương tiện, toàn bộ số rơm đã bàn giao cho gia đình anh T1. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/TgT/2022 ngày 15/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh P thể hiện: Khi vào viện Nguyễn Ngọc H đau đầu nhiều, sưng nề má phải, vết thương cung lông mày phải chảy máu, gò má phải sây sát, gãy thành trước và thành bên xoang hàm phải, chấn động não. Khi giám định có các thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương: Mặt bên phải có hai vết sẹo màu hồng, mép vết sẹo tương đối gọn, vết sẹo số một nằm ngang cung lông mày kích thước 04 x 0,1cm tỷ lệ 03%, vết số hai nằm ngang gò má cách mí mắt phải 01cm, kích thước 02 x 0,1cm tỷ lệ 03%, chấn động não điều trị ổn định 02%, vỡ thành xoang hàm phải 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc H là 15% (Làm tròn căn cứ theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019). Tại bản kết luận định giá số 50/KL-ĐGTSTT ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận: Trị giá thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 19V1-4070 là 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Do anh Hoàng Văn T1 phải điều trị thương tích kéo dài nên chưa thể tiến hành giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Ngày 27/7/2022 Phòng C2 Công an tỉnh P chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L để tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L trung cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với anh Hoàng Văn T1. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TgT/2022 ngày 03/10/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh P thể hiện: Khi vào viện, anh Hoàng Văn T1 bị đa chấn thương chảy máu vùng mặt, vùng gò mí mắt trái có vết thương kích thước 03 x 01cm, chảy máu; Vùng gò má phải có vết thương kích thước 02 x 01cm, chảy máu; Vùng mí mắt phải có vết thương kích thước 02 x 01cm, chảy máu; Chảy máu tai trái, vùng trán trái có vết sây sát da rớm máu, tụ máu khí ngoài màng cứng thùy trán và thái dương phải, chảy máu màng não rải rác đỉnh phải, gãy thành trước và bên xoang hàm phải, gãy cung tiếp gò má phải, vỡ trần ổ mắt phải, gãy thành xoang bướm và thân xương bướm hai bên, gãy xương trán và thái dương phải, gãy phần đá xương thái dương trái, tụ dịch đa xoang; Nhiều ổ tổn thương dạng đụng dập rải rác nhu mô hai phổi, xẹp thùy động nhu mô phổi phải do tràn khí màng phổi mức độ nhiều. Khi giám định có các thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Vùng mặt có 04 vết sẹo màu hồng, sẹo phẳng với mặt da, mép vết sẹo tương đối gọn, vết sẹo số một trán bên trái có kích thước 1,5 x 0,2cm tỷ lệ 03%, vết sẹo số hai cách vết số một ra ngoài 02cm có kích thước 1,5 x 0,1cm tỷ lệ 03%, vết sẹo số ba phía trên mí mắt bên phải kích thước 01 x 0,1cm tỷ lệ 03%, vết sẹo số bốn gò má bên phải kích thước 1,5 x 0,1cm tỷ lệ 03%, gãy thành trước và thành bên xoang hàm phải 08%, gãy cung tiếp xương gò má phải 09%, gãy cũ xương thái dương phải 08%, tụ máu khí ngoài màng cứng thùy trán và

thùy thái dương phải không còn hình ảnh tổn thương sọ não trên phim chụp 05%, ổ tổn thương cũ nhu mô não thùy trán phải và thái dương phải đường kính 3,4cm 26%, gãy xương trán phải lan đến trần ổ mắt phải 10%, tổn thương dây thần kinh thị giác mắt phải thị lực mắt phải ST(-) 41%, vết sẹo ngực bên phải (sẹo phẫu thuật) 01%, tổn thương màng phổi bên phải phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi không để lại di chứng 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Văn T1 là 76% (Làm tròn căn cứ theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019).

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc thuộc Km 17 + 300 của Quốc lộ C thuộc khu T, xã P, huyện L là đoạn đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, đường thẳng mặt đường rộng 07m60, giữa đường có vạch sơn đứt đoạn chia mặt đường thành hai chiều xe chạy. Tiếp giáp mép đường bên phải theo chiều thành phố V đi cầu P là lề đường (bãi cỏ), tiếp giáp mép đường bên trái theo chiều thành phố V đi cầu Phong C là thành bê tông cao 0,2m. Đoạn đường không có đèn chiếu sáng. Theo chiều từ thành phố V đi cầu P, tiếp giáp mép bên phải đường có biển báo “Trạm cung cấp xăng dầu” cao 03m, cột biển báo cách mép bên phải đường 01m50. Chọn mép bên phải đường hướng thành phố V đi cầu P và lấy vị trí Km 17 + 300 sơn trên vỉa bê tông bên trái đường làm chuẩn. Tại hiện trường có các dấu vết:

Dấu vết số 1 là xe mô tô biển số 19V1-0649 kéo theo xe cải tiến đổ trên đường, đầu xe mô tô và xe thô sơ hướng về phía cầu Phong Châu, đuôi xe mô tô và xe thô sơ hướng đi thành phố V, trục bánh trước xe mô tô biển số 19V1-0649 cách bên phải đường 0m05, cách vật chuẩn về phía đi cầu Phong Châu 20m70, trục bánh sau cách mép bên phải đường 0m35, trục bánh bên phải xe thô sơ cách mép phải đường 0m05;

Dấu vết số 2 là vùng chất dịch màu nâu đỏ dạng quệt trượt trên mặt đường, kích thước 0m80 x 1m20 có rơm phủ rải rác trên bề mặt, tâm vùng dấu vết cách mép phải đường 01m30, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 19V1-0649 về phía đi thành phố V 07m60;

Dấu vết số 3 là vùng chất dịch màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên lề cỏ bên phải đường, kích thước 0m30 x 0m20, tâm vùng dấu vết cách mép phải đường 0m65 và cách tâm vùng dấu vết số 2 về phía đi thành phố V 11m80;

Dấu vết số 4 là xe mô tô biển số 19V1-4070 đổ nghiêng bên trái bên lề cỏ bên phải đường, trục bánh trước cách mép bên phải đường 01m50 và cách tâm vùng dấu vết số 3 về phía đi thành phố V 06m40, trục bánh sau cách mép bên phải đường 0m60;

Dấu vết số 5 là vết chà sát bám dính chất màu đen và màu vàng đỏ trên mặt bên trái cột biển báo “Trạm cung cấp xăng dầu” ở bên phải đường, kích thước

0m045 x 0m045 hướng từ trên xuống dưới, từ thành phố V đi cầu Phong Châu, điểm thấp nhất cách mặt đất 0m90;

Dấu vết số 6 là vết chà sát bong mất sơn màu trắng trên mặt bên trái cột biển báo “Trạm cung cấp xăng dầu” ở bên phải đường, cách dấu vết số 5 xuống phía dưới chân cột 0m47, kích thước 0m085 x 0m024 hướng từ thành phố V đi cầu Phong Châu, điểm thấp nhất cách mặt đất 0m185.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Trên xe mô tô biển kiểm soát 19V1-0649 không phát hiện dấu vết liên quan đến tai nạn, xe mô tô kéo theo xe cải tiến không phát hiện dấu vết liên quan đến tai nạn.

Trên xe mô tô biển kiểm soát 19V1-4070 để lại các dấu vết: Dấu vết móp méo, biến dạng giỏ đựng hàng, tại vị trí phía dưới bên phải giỏ đựng hàng bám dính chất màu xanh da trời, dạng xơ vải quần áo; ốp nhựa cụm bảo vệ cụm đèn xi nhan phía trước bên phải đầu xe bị vỡ rời, ốp nhựa màu đen ngang phía bên phải sát cụm đèn xi nhan này có dấu vết chà sát bám dính chất màu trắng kích thước 03 x 04cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 94,5cm; mặt ngoài phía trước cánh yếm chắn gió bên phải có vết chà sát, kích thước 27 x 07cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 49cm; ốp nhựa màu xám bảo vệ phía ngoài buồng máy bên phải bị vỡ kích thước 8,5 x 6,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 25cm; ốp kim loại bảo vệ cổ ống xả thải có vết chà sát bám dính chất màu trắng dạng sơn, kích thước 06 x 2,5cm hướng trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 20,5cm; khung kim loại dùng làm cần gạt phanh bên phải bị cong từ trước về sau, từ trái sang phải, mặt trong thanh kim loại bám dính chất màu trắng dạng sơn kích thước 13,5 x 0,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 18,5cm.

Ngày 11/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã quyết định thực nghiệm điều tra, xác định các biển cảnh báo tại đoạn đường nơi xảy ra tai nạn, theo đó cách vị trí trục bánh xe cải tiến về phía đi thành phố V 09m70 có một lối mở rộng 08m80 ở bên phải đường, đi vào cánh đồng C, xã P, huyện L, cách góc lối mở này 0m80 so với chiều ngang mặt đường về phía đi thành phố V có một lối mở rộng 07m70 đi vào khu dân cư T, xã P, huyện L, cách góc phải lối mở hướng đi cánh đồng Cầu S 127m về phía đi thành phố V ở lề đất bên phải có biển báo “Chú ý giao nhau với đường không ưu tiên hai bên”, cho anh Hoàng Văn T1 xác định vị trí đứng khi xảy ra tai nạn, cho Nguyễn Ngọc H xác định các vị trí H phát hiện chiếc xe của anh T1, vị trí đánh lái, vị trí va chạm. Việc thực nghiệm được tiến hành hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/11/2022 tại đoạn Km 17 + 300 của Quốc lộ C thuộc khu T, xã P, huyện L.

Phòng C2 Công an tỉnh P tiến hành đo, lập biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Nguyễn Ngọc H, kết quả xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của H là 0,000mg/l khí thở.

Ngày 28/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã chuyển hồ sơ đề nghị Phòng C2 Công an tỉnh P xử phạt hành chính đối với anh Hoàng Văn T1 về hành vi “Dừng xe, đỗ xe trên phần đường xe chạy ở đoạn đường ngoài đô thị nơi có lề đường” và “Xếp hàng hóa trên xe vượt quá giới hạn quy định, điều khiển xe kéo theo xe khác, vật khác”.

Ngày 17/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung xác định di chứng đối với anh Hoàng Văn T1 và tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể nếu có di chứng để lại. Tại Kết luận giám định bổ sung số 55/KLTTCT/TPPY ngày 20/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: “Tại thời điểm giám định anh Hoàng Văn T1 để lại di chứng: Mắt phải teo gai thị . Mắt chức năng/Sau chấn thương (Mù). Hệ thần kinh và các cơ quan khác không để lại di chứng gì. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sau khi giám định bổ sung của anh Hoàng Văn T1 là 76%”.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSLT ngày 21 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao không thay đổi, bổ sung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 120.000.000 đồng, được trừ vào số tiền 20.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên lai thu tiền số AA/2020/0002001 ngày 23/6/2023 để bồi thường. Bị cáo Nguyễn Ngọc H còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Trả lại cho anh Hoàng Văn T1 01 giấy phép lái xe số AG 563948 mang tên Hoàng Văn T1.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 19V1-4070; 01 đăng ký xe mô tô số 000695 và 01 giấy phép lái xe số AQ869032 mang tên Nguyễn Ngọc H nhưng tạm giữ xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Hoàng Văn T2 01 xe thô sơ hai bánh có kích thước chiều dài 2,07m, rộng 1,13m; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave kiểm soát 19V1-0649 và 01 đăng ký xe mô tô số 004336 mang tên Hoàng Văn T2.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

*Bà Nguyễn Thị H3 là người bào chữa cho bị cáo H trình bày:* Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 120.000.000 đồng thì bà nhất trí. Tuy nhiên trước khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thì đề nghị xem xét các tình tiết sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình bị cáo đã nhiều lần đến nhà bị hại để bồi thường nhưng bị hại không đồng ý nên bị cáo đã đến cơ quan thi hành án bồi thường trước 20.000.000 đồng, lần phạm tội này là phạm tội lần đầu, ông nội của bị cáo được tặng thưởng nhiều Huân chương chiến sĩ về vàng hạng nhì và hạng ba, người bị hại có một phần lỗi dẫn đến tai nạn giao thông, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, nhân thân của bị cáo là tốt và có nơi cư trú ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo được cải tạo ngoài xã hội với mức án thấp nhất từ 03 tháng đến 06 tháng tù và được hưởng án treo. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giữ xe mô tô, đăng ký xe và giấy phép lái xe nên bị cáo H xin được nhận lại.

*Anh Hoàng Văn T1 là người bị hại trình bày:* Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/6/2022 anh đang gom rơm để ném lên xe tại đoạn đường Quốc lộ 32C mới thuộc khu T, xã P, huyện L thì bất ngờ bị Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô đâm vào người làm anh ngã xuống đường và bị bất tỉnh, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Hậu quả anh bị thương tích với tỷ lệ % thương tích là 76%. Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì anh nhất trí. Đề nghị bị cáo bồi thường cho anh tiền viện phí, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần, tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện và tiền thuê xe đi lại, tổng

số tiền yêu cầu bồi thường là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), ngoài số tiền bồi thường này anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền gì. Anh nhận thấy anh có một phần lỗi đó là điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông đã kéo theo xe thô sơ, khi đổ xe trời tối đã không báo hiệu cho những người tham gia giao thông biết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh. Cơ quan điều tra thu giữ giấy phép lái xe của anh và xe thô sơ, xe mô tô, giấy đăng ký xe mô tô của gia đình anh nên gia đình anh xin nhận lại.

*Anh Hoàng Văn T2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*  
Anh có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19V1-0649 và xe thô sơ để chở các vật dụng. Buổi chiều ngày 04/6/2022 anh T1 cùng với mẹ đẻ của anh đã sử dụng xe mô tô và xe thô sơ của anh để đi thu gom rơm trên một số tuyến đường của huyện L. Trong lúc anh T1 ôm rơm để ném lên xe thì bị anh H điều khiển xe mô tô đâm phải dẫn đến anh T1 bị thương tích, phải cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện. Cơ quan điều tra có thu giữ chiếc xe mô tô, giấy đăng ký xe và xe thô sơ của anh, nay anh xin nhận lại để sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi thực hiện như sau: Ngày 04/6/2022 Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19V1-4070 trên đường Quốc lộ 32C theo hướng thành phố V đi cầu P. Vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường Km 17 + 300 thuộc khu T, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện bên phải đường có một chiếc xe thô sơ chở rơm, H điều khiển xe tránh sang bên trái chiếc xe chở rơm nhưng đã để xe mô tô đâm vào anh Hoàng Văn T1 là người đang ôm rơm để ném lên xe dẫn đến anh T1 bị ngã xuống đường. Hậu quả anh T1 và bị cáo H đều bị thương tích, phải cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án; Biên bản

thực nghiệm điều tra; Lời khai người làm chứng cũng như các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng khi tham gia giao thông bị cáo không làm chủ được tốc độ dẫn đến xe mô tô đâm vào anh Hoàng Văn T1 là người đang tham gia giao thông, hậu quả anh T1 bị thương tích phải cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện. Bị cáo H khi điều khiển xe mô tô không có nồng độ cồn trong hơi thở. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190/TgT/2022 ngày 03/10/2022 và kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 55/KLTTCT/TTPY ngày 20/3/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh P đã kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Văn T1 là 76%. Luật sư bào chữa cho bị cáo có đơn đề nghị giám định lại sức khỏe đối với anh T1, Trung tâm pháp y đã giải thích rõ những nội dung yêu cầu trong đơn đề nghị của Luật sư là không có căn cứ để giám định lại. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã công bố công văn số 54/CV-TTPY ngày 12/6/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh P về việc giải thích bản kết luận giám định pháp y, Luật sư và bị cáo H nhất trí nội dung giải thích trong công văn của Trung tâm pháp y và không có ý kiến gì. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi đã thực hiện là phạm tội nên bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với trình bày luận tội của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Nội dung điều luật quy định như sau:

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...;*

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên...”*

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và sức khỏe của người khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là “Bị cáo bồi thường thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có lỗi; Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội; Ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng Huân

chương chiến sĩ về vang hẠng nhì và hẠng ba”. Xét thấy nhân thân của bị cáo là tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và các quy định của pháp luật, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng là phù hợp. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp nhưng mức án đề nghị từ 03 tháng đến 06 tháng tù cho hưởng án treo là không phù hợp. Đề giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo, trong thời gian thử thách có sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy anh Hoàng Văn T1 bị thương tích và phải cấp cứu, điều trị vết thương tại Bệnh viện, anh T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc H bồi thường tiền viện phí, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần, tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện và tiền thuê xe đi lại, tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Ngoài khoản tiền yêu cầu bồi thường này anh T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền gì. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc H và người bào chữa cho bị cáo H nhất trí bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 120.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Bị cáo H đã nộp 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao để bồi thường cho anh T1 nên được trừ vào số tiền này. Bị cáo H còn phải tiếp tục bồi thường cho anh T1 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19V1-0649, giấy đăng ký xe mô tô số 000695 mang tên Hoàng Văn T2 và chiếc xe thô sơ hai bánh là của anh Hoàng Văn T2 nên trả lại anh Hoàng Văn T2; Giấy phép lái xe mô tô số AG563948 mang tên Hoàng Văn T1 là của anh Hoàng Văn T1 nên trả lại anh Hoàng Văn T1.

Xét thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19V1-4070, giấy đăng ký xe mô tô số 004336 mang tên Nguyễn Ngọc H, giấy phép lái xe mô tô số AQ869032 mang tên Nguyễn Ngọc H là của bị cáo Nguyễn Ngọc H nên trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc H nhưng tạm giữ xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

[8] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho UBND xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), được trừ vào số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên lai thu tiền số AA/2020/0002001 ngày 23/6/2023 để bồi thường cho anh T1. Bị cáo Nguyễn Ngọc H còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

*Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bị cáo không bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 mà anh Hoàng Văn T1 có đơn đề nghị thi hành án thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm bồi thường theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm bồi thường.*

Trả lại cho anh Hoàng Văn T1 01 giấy phép lái xe số AG563948 mang tên Hoàng Văn T1.

Trả lại cho anh Hoàng Văn T2 01 xe thô sơ hai bánh có kích thước dài 2,07m, rộng 1,13m; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave kiểm soát 19V1-0649 và 01 đăng ký xe mô tô số 000695 mang tên Hoàng Văn T2.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 19V1-4070; 01 đăng ký xe mô tô số 004336 và 01 giấy phép lái xe số AQ869032 mang tên Nguyễn Ngọc H nhưng tạm giữ xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

(Những chiếc xe mô tô, xe cải tiến, giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự. Tổng số tiền án phí là 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Khắc Chiên**

